

Số: 5685 /QĐ-BNN-PC

Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc
và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc**

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Luật Giám định tư pháp ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 85/2013/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Giám định tư pháp;

Căn cứ Thông tư số 49/2014/TT-BNNPTNT ngày 23 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định về giám định tư pháp trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố danh sách người giám định tư pháp theo vụ việc và tổ chức giám định tư pháp theo vụ việc trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn (*Danh sách kèm theo Quyết định này*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và cá nhân, tổ chức trong danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Bộ Tư pháp (để/h);
- Trung tâm Tin học và Thống kê (để đăng tải);
- Lưu: VT, PC (20 bản).



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG**

Hà Công Tuấn

DANH SÁCH NGƯỜI GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 5685/QĐ-BNN-PC ngày 29 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Lĩnh vực chuyên môn	Điện thoại/ Địa chỉ mail	Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn và hoạt động giám định tư pháp	Ghi chú
01	Đặng Ngọc Đức	25/10/1979	Công nghệ Sinh học trong thủy sản	ĐT: 0989387389 ngocduccnsh@yahoo.com	11 năm kinh nghiệm hoạt động chuyên môn	
02	Nguyễn Bá Sơn	26/01/1973	Nuôi trồng thủy sản	ĐT: 0985425555 nguyenbason@mard.gov.vn	19 năm kinh nghiệm hoạt động chuyên môn	
03	Nguyễn Tiến Thắng	04/6/1980	Khai thác thủy sản	0983078117 Thangnt.tcts@mard.gov.vn	06 năm kinh nghiệm hoạt động chuyên môn	
04	Lê Văn Thư	15/10/1968	Khai thác thủy sản	ĐT: 0919278688 anhthukn@gmail.com	10 năm kinh nghiệm hoạt động chuyên môn	
05	Lê Văn Yến	14/4/1964	Nuôi trồng thủy sản	ĐT: 0914067564 levanyen@mard.gov.vn	25 năm kinh nghiệm hoạt động chuyên môn	
06	Nguyễn Phú Quốc	15/8/1974	Kỹ sư kinh tế vận tải biển	ĐT: 0914625828 nguyenphuquoc@mard.gov.vn	Từ 2004-2007: Thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thủy sản	
07	Nguyễn Trần Thọ	02/02/1979	Nuôi trồng thủy sản	ĐT: 0906090678 Thotran2279@yahoo.com.vn	9 năm kinh nghiệm hoạt động chuyên môn	
08	Nguyễn Minh Hiếu	11/01/1980	Thạc sĩ Thú y	0937.076.035 Trung tâm Kiểm tra vệ sinh thủy y Trung ương II	-Từ 03/2008 – 03/2013 được bổ nhiệm Trưởng phòng Hành chánh - Tổng hợp. -Từ 01/2010 – 12/2013 được phân công phụ trách phòng Hoá Lý. -Từ 01/2014 đến nay được bổ nhiệm Trưởng phòng Tổng hợp.	
09	Đặng Ngọc Đức	25/10/1979	Công nghệ Sinh học trong thủy sản	ĐT: 0989387389 ngocduccnsh@yahoo.com	11 năm kinh nghiệm hoạt động chuyên môn	
10	Nguyễn Bá Sơn	26/01/1973	Nuôi trồng thủy sản	ĐT: 0985425555 nguyenbason@mard.gov.vn	19 năm kinh nghiệm hoạt động chuyên môn	
11	Nguyễn Tiến Thắng	04/6/1980	Khai thác thủy sản	0983078117 Thangnt.tcts@mard.gov.vn	06 năm kinh nghiệm hoạt động chuyên môn	

12	Lê Văn Thư	15/10/1968	Khai thác thủy sản	ĐT: 0919278688 anhthukn@gmail.com	10 năm kinh nghiệm hoạt động chuyên môn
13	Lê Văn Yên	14/4/1964	Nuôi trồng thủy sản	ĐT: 0914067564 levanyen@mard.gov.vn	25 năm kinh nghiệm hoạt động chuyên môn
14	Nguyễn Phú Quốc	15/8/1974	Kỹ sư kinh tế vận tải biển	ĐT: 0914625828 nguyennphquoc@mard.gov.vn	Từ 2004-2007: Thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thủy sản
15	Nguyễn Trần Thọ	02/02/1979	Nuôi trồng thủy sản	ĐT: 0906090678 Thoitrans2279@yahoo.com.vn	9 năm kinh nghiệm hoạt động chuyên môn
16	Tăng Anh Vinh	7/22/1974	Thú y	0904893366	Kiểm soát giết mổ
17	Lê Quang Huy	10/18/1982	Dược	0913355340	2008 - nay về Thuốc thú y
18	Phạm Thành Long	7/17/1975	Thú y	0936358988	Phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn
19	Đinh Nam Phương	10/4/1981	Nuôi trồng thủy sản	0438687151	2010 - nay, Kiểm dịch thủy sản
20	Nguyễn Thế Hiền	10/31/1981	Thú y	0945000356	Phòng chống dịch bệnh thủy sản
21	Nguyễn Thị Thanh Thủy	9/4/1975	Thú y	0904727866	Phòng thí nghiệm
22	Nguyễn Thanh Tùng	9/28/1983	Thú y	0986877375	Phòng thí nghiệm
23	Phùng Văn Mịch	12/7/1962	Thú y	0982782689	1986 - nay, Kiểm dịch động vật
24	Trương Văn Minh	9/20/1975	Thú y	0912296366	2002 - nay, Phòng thí nghiệm nông nghiệp
25	Trịnh Xuân Mùi	10/16/1979	Thú y	0904227379	2002 - nay, Phòng chống dịch bệnh động vật trên cạn
26	Trần Huy Hiệu	11/5/1975	Thú y	0934587647	2002 - nay, Kiểm dịch động vật
27	Bùi Anh Đức	7/9/1980	Thú y	0936248977	2004 - nay, An toàn thực phẩm
28	Lê Đình Huệ	5/20/1970	Thú y	0983.533392	1997 - nay, Chẩn đoán xét nghiệm bệnh động vật
29	Nguyễn Chí Thanh	5/10/1960	Thú y	0913.357133	1997 - nay, Kiểm dịch động vật

30	Phan Văn Thìn	4/12/1976	Thú y	0912918040	2003 – nay, Kiểm dịch động vật	
31	Nguyễn Khắc Duật	10/22/1978	Thú y	0914725567	Kiểm dịch động vật; Đã được giao nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thú y	
32	Võ Quốc Cường	1/8/1966	Thú y	0914198536	2000 – nay, Chẩn đoán xét nghiệm bệnh động vật	
33	Lê Chí Kiên	5/9/1970	Thú y	0905416541	1997 – nay, Kiểm dịch và kiểm soát giết mổ	
34	Phạm Phong Vũ	11/15/1971	Thú y	0903 914 464	Xét nghiệm vi trùng: 6 năm; Xét nghiệm virus: 11 năm; Giải trình tự gen: 2 năm;	
35	Bùi Huy Hoàng	7/28/1978	Thú y	091 2383830	Xét nghiệm vi sinh vật trong thực phẩm và thức ăn chăn nuôi: 10 năm; Bệnh lý-Ký sinh trùng: 6 năm	
36	Nguyễn Thanh Phương	4/20/1980	Thú y	090 9797854	Xét nghiệm các bệnh do virus trên động vật; 10 năm; Xét nghiệm các bệnh do virus trên thủy sản; 2 năm	
37	Đặng Mai Tuyết Trang	12/1/1971	Thú y	093 3238706	Kiểm dịch viên Động vật: 4 năm; Xét nghiệm lý hoá , dư lượng , độc chất sản phẩm động vật: 14 năm	
38	Lê Thị Mỹ	11/27/1974	Thú y	090 2859184	Xét nghiệm vi trùng: 13 năm; Quản trị hành chính văn phòng: 2 năm	
39	Mạc Trọng Đỉnh	6/16/1980	Thú y	090 7670779	Xét nghiệm vi sinh thực phẩm, vi trùng: 8 năm; Giám định DNA loài: 6 năm	
40	Lê Thị Hồng Hà	8/8/1980	Thú y	0908434608	Xét nghiệm vi sinh thực phẩm: 9 năm; Xét nghiệm bệnh động vật: 9 năm	
41	Võ Văn Hùng	11/15/1981	Thú y	097 6861363	Chẩn đoán xét nghiệm bệnh động vật thuộc lĩnh vực virus: 6 năm; Chẩn đoán xét nghiệm bệnh thủy sản thuộc lĩnh vực virus: 2 năm	
42	Đào Thị Thanh Huê	11/2/1987	Thú y	090 2279965	Xét nghiệm vi trùng: 2 năm; Xét nghiệm virus: 2 năm; Ký sinh trùng: 4 năm; Bệnh lý thủy sản: 4 năm	
43	Trần Diên Quý	4/15/1963	Thú y	0918729718	1990 – nay, Dịch tễ; Đã được đào tạo thanh tra chuyên ngành	

44	Diệp Quốc Trường	5/20/1982	Thú y	0983770113	2005 – nay, Chẩn đoán xét nghiệm bệnh động vật; Đã được đào tạo thanh tra chuyên ngành	
45	Tô Tấn Vạn Thắng	12/15/1982	Thú y	0919090780	2005 – nay, Kiểm dịch; Đã được đào tạo thanh tra chuyên ngành	
46	Nguyễn Trọng Cường	3/19/1975	Thú y	0988469155	1999 – nay, Chẩn đoán bệnh động vật	
47	Tạ Hoàng Long	1/7/1972	Thú y	0913315204	1997 - nay ,Giám định thuốc thú y	
48	Nguyễn Trung Tiến	1/20/1975	Thú y	0912538434	2003 – nay, Giám định thuốc thú y	
49	Nguyễn Thị Thu Hằng	1/14/1976	Thú y	0986459469	2003 – nay, Giám định thuốc thú y	
50	Lê Mỹ Dung	2/6/1966	Thú y	0989663905	2008 – nay, Giám định thuốc thú y	
51	Trần Tiến Quân	3/6/1976	Thú y	0904660884	2003 – nay, Giám định thuốc thú y	
52	Bùi Văn Tâm	3/8/1977	Thú y	0918157563	1998 – nay, Giám định thuốc thú y	
53	Phạm Thanh Nghiệm	5/21/1973	Thú y	0989044251	2003 – nay, Giám định thuốc thú y	
54	Đặng Quốc Tuấn	7/9/1976	Thú y	0983332847	2003 – nay, Giám định thuốc thú y	
55	Đinh Vũ Hùng	12/7/1983	Thú y	0983553951	2007 – nay, Giám định thuốc thú y	
56	Chữ Văn Tuất	6/18/1971	Thú y	0934.350.917	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành thú y năm 1994; Đào tạo thạc sỹ tại đại học CMU-Berlin; Đào tạo quản lý PTN theo ISO 17025; Đánh giá nội bộ PTN theo ISO 17025; Đào tạo phân tích dư lượng thuốc thú y; Đào tạo kiểm soát chất lượng mật ong; Đào tạo nhân viên Lab 1,2,3	
57	Vũ Dũng Minh	11/6/1984	Thú y	0973.660.673	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành năm 2008; Đào tạo phân tích dư lượng thuốc thú y trong sản phẩm nông nghiệp; Kiểm soát chất lượng mật ong; Đào tạo nhân viên Lab 1,2,3;	



					Chất lượng PTN theo ISO 17025;	
58	Nguyễn Thị Phương Loan	3/21/1972	Thú y	0984.943.669	Tốt nghiệp đại học chuyên ngành thú y năm 1994; Đánh giá hiệu lực phương pháp phân tích vi sinh vật trong thực phẩm; Kỹ thuật định type Salmonella và E. coli; Phương pháp thử nghiệm vi sinh vật trong thực phẩm và chương trình đảm bảo chất lượng quản lý phòng thí nghiệm	
59	Đặng Bảo Khánh	10/25/1979	Thú y	0915.772.256	Tốt nghiệp đại học thú y năm 2002; Cao học tại đại học Montreal – Quebec – Canada; Tập huấn về an toàn sản phẩm chăn nuôi đối với các nước Châu Á- Hàn Quốc 2012; Tập huấn về hệ thống quản lý chất lượng an toàn thực phẩm ISO22000:2005. năm 2008; Đào tạo về phê duyệt phương pháp và các công cụ thống kê năm 2007; Đào tạo về quản lý chất lượng phòng thí nghiệm theo ISO/IEC 17025:2005 năm 2006	
60	Chu Đình Khu	01/4/1960	Thạc sỹ chăn nuôi, chuyên ngành thức ăn chăn nuôi	0913553820	Kinh nghiệm chuyên môn: 30 năm Kinh nghiệm giám định tư pháp: 0	
61	Lã Văn Thảo	28/12/1964	Thạc sỹ chăn nuôi, chuyên ngành chăn nuôi gia súc lớn	0943371990	Kinh nghiệm chuyên môn: 26 năm Kinh nghiệm giám định tư pháp: 0	
62	Phạm Văn Duy	29/10/1965	Thạc sỹ chăn nuôi, chuyên ngành chăn nuôi gia súc nhỏ	0912343095	Kinh nghiệm chuyên môn: 25 năm Kinh nghiệm giám định tư pháp: 0	
63	Đỗ Văn Hoan	10/11/1975	Thạc sỹ chăn nuôi, chuyên ngành chăn nuôi gia súc nhỏ	0983751011	Kinh nghiệm chuyên môn: 15 năm Kinh nghiệm giám định tư pháp: 0	

64	Phạm Viết Liên	17/6/1962	Thạc sỹ chăn nuôi, chuyên ngành chăn nuôi ong	0912779962	Kinh nghiệm chuyên môn: 28 năm Kinh nghiệm giám định tư pháp: 0	
65	Nguyễn Tử Kim	28/5/1973	Tiến sỹ, chuyên môn: khoa học gỗ và vật liệu từ gỗ	0973385012	19 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực điều tra thành phần loài, phân bố cây rừng, nghiên cứu cấu tạo giải phẫu thực vật, tính chất của gỗ và các vật liệu từ gỗ. 12 năm kinh nghiệm trong việc giám định chủng loại, tính chất và chất lượng gỗ và sản phẩm từ gỗ	

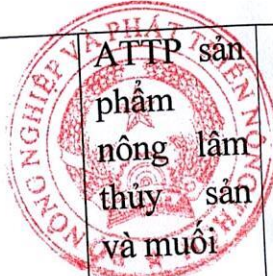
44

DANH SÁCH TỔ CHỨC GIÁM ĐỊNH TƯ PHÁP THEO VỤ VIỆC

(Ban hành kèm theo Công văn số 5685 /BNN-PC ngày 29 tháng 12 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

STT	Tên tổ chức	Số, ngày, tháng, năm thành lập	Địa chỉ	Lĩnh vực chuyên môn	Điện thoại	Website	Kinh nghiệm trong hoạt động chuyên môn và hoạt động giám định tư pháp	Ghi chú
1	Tung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật phía Bắc	QĐ số 460/ QĐ-BVTV ngày 24/3/2008	149 Hồ Đắc Di, Đống Đa, Hà Nội	Nông nghiệp	04.38513.590		- Kiểm định chất lượng và dư lượng thuốc BVTV - Kiểm định Vi sinh vật	
2	Trung tâm Kiểm định và Khảo nghiệm thuốc bảo vệ thực vật phía Nam	QĐ số 461/ QĐ-BVTV ngày 24/3/2008	28 Mạc Đĩnh Chi, Quận I, TP Hồ Chí Minh	Nông nghiệp	08.38231.803		- Kiểm định chất lượng và dư lượng thuốc BVTV	

3	Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng 1	QĐ số 4025/QĐ- BNN-TCCB ngày 17/12/2008	51 Lê Lai, Ngô Quyền, TP Hải phòng	Kiểm nghiệm các chỉ tiêu chất lượng, ATTP sản phẩm nông lâm thủy sản và muối	ĐT: 031.3837508	http://www.nafiqad1.vn	1) Lĩnh vực chuyên môn từ năm 2002. 2) Lĩnh vực tư pháp: chưa thực hiện	
4	Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng 2	QĐ 4026/QĐ- BNN-TCCB ngày 17/12/2008	Nhà KCS, 31 Ngũ Hành Sơn, Q.Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng	Kiểm nghiệm các chỉ tiêu chất lượng, ATTP sản phẩm nông lâm thủy sản và muối.	ĐT: 0511.3836155 0511.3836761	http://www.nafiqad2.vn	1) Lĩnh vực chuyên môn từ năm 2002. 2) Lĩnh vực tư pháp: chưa thực hiện	
5	Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng 3	QĐ 4027/QĐ- BNN-TCCB ngày 17/12/2008	779 Lê Hồng Phong, TP Nha Trang, Khánh Hòa	Kiểm nghiệm các chỉ tiêu chất lượng,	ĐT: 058.3884812 058.3888695		1) Lĩnh vực chuyên môn từ năm 2002. 2) Lĩnh vực tư pháp: chưa thực hiện	

							
6	Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng 4	QĐ 4028/QĐ- BNN-TCCB ngày 17/12/2008	Số 30 Hàm Nghị Q1. TP HCM	Kiểm nghiệm các chỉ tiêu chất lượng, ATTP sản phẩm nông lâm thủy sản và muối	08.38216625		1) Lĩnh vực chuyên môn từ năm 2002. 2) Lĩnh vực tư pháp: chưa thực hiện
7	Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng 5	QĐ 4029/QĐ- BNN-TCCB ngày 17/12/2008	171 Phan Ngọc Hiền, P.6, TP Cà Mau, tỉnh Cà Mau	Kiểm nghiệm các chỉ tiêu chất lượng, ATTP sản phẩm nông lâm thủy sản và muối	0780.3838396		1) Lĩnh vực chuyên môn từ năm 2002. 2) Lĩnh vực tư pháp: chưa thực hiện

8	Trung tâm Chất lượng Nông lâm thủy sản vùng 6	QĐ 4030/QĐ- BNN-TCCB ngày 17/12/2008	386C Cách mạng T8, P.Bùi Hữu Nghĩa, Q.Bình Thủy, TP Cần Thơ	Kiểm nghiệm các chỉ tiêu chất lượng, ATTP sản phẩm nông lâm thủy sản và muối	0710.3883257		1) Lĩnh vực chuyên môn từ năm 2002. 2) Lĩnh vực tư pháp: chưa thực hiện	
9	Cơ quan Thú y vùng I	Số 75/2006/QĐ- BNN, ngày 18/9/2006	Số 50/102, Trường Chinh, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội	Nông nghiệp	04.38692627	Sonv1@ yahoo.com.vn tattyvn@vnn.vn	Chẩn đoán xét nghiệm dịch bệnh động vật; kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y động vật, sản phẩm động vật	
10	Cơ quan Thú y vùng II	Số 76/2006/QĐ- BNN, ngày 18/9/2006	Số 23 Đà Nẵng Q. Ngô Quyền - TP. Hải Phòng	Nông nghiệp	0313.836511	tonghoptyv2@gm ail.com	Chẩn đoán xét nghiệm dịch bệnh động vật; kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y động vật, sản phẩm động vật	
11	Cơ quan Thú y vùng III	Số 77/2006/QĐ- BNN, ngày 18/9/2006	Số 51 Nguyễn Sinh Sắc, Cửa Nam, TP. Vinh, tỉnh Nghệ An	Nông nghiệp	0383.842786	tyvinh@ hn.vnn.vn	Chẩn đoán xét nghiệm dịch bệnh động vật; kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y động vật, sản phẩm động vật	

12	Cơ quan Thú y vùng IV	Số 78/2006/QĐ- BNN, ngày 18/9/2006	Số 12 Trần Quý Cáp Q. Hải Châu, TP Đà Nẵng	Nông nghệp	05113.822515	tyvdn@vnn.vn	Chẩn đoán xét nghiệm dịch bệnh động vật; kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y động vật, sản phẩm động vật	
13	Cơ quan Thú y vùng V	Số 79/2006/QĐ- BNN, ngày 18/9/2006	Tổ 5 Khối 8, phường Tân An, TP Buôn Ma Thuột, Đắk Lắk	Nông nghệp	05003.877795	phongtonghoptyv5 @gmail.com dichtetyv5@ gmail.com	Chẩn đoán xét nghiệm dịch bệnh động vật; kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y động vật, sản phẩm động vật	
14	Cơ quan Thú y vùng VI	Số 80/2006/QĐ- BNN, ngày 18/9/2006	521/1 Hoàng Văn Thụ, phường 4, quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh	Nông nghệp	08.39483036	raho6hcm@ gmail.com	Chẩn đoán xét nghiệm dịch bệnh động vật; kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y động vật, sản phẩm động vật.	
15	Cơ quan Thú y vùng VII	Số 81/2006/QĐ- BNN, ngày 18/9/2006	Số 88, Cách Mạng Tháng Tám, p. Bùi Hữu Nghĩa, Bình Thủy, Cần Thơ	Nông nghệp	0710.3820203	ttthuyvungct@hc m.vnn.vn	Chẩn đoán xét nghiệm dịch bệnh động vật; kiểm dịch, kiểm tra vệ sinh thú y động vật, sản phẩm động vật	
16	Trung tâm Chẩn đoán thú y trung	Số 2696/QĐ- BNN-TCCB, ngày	Số 11/78, đường Giải Phóng, Phường Mai, Đống Đa, Hà	Nông nghệp	04.38691151	ttcdty@vnn.vn	Chẩn đoán, xét nghiệm dịch bệnh động vật	

	ương	18/9/2006	Nội					
17	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc thú y trung ương I	Số 2697/QĐ- BNN-TCCB, ngày 18/9/2006	Số 30/78 đường Giải Phóng, Phường Mai Đống Đa, Hà Nội	Nông nghiệp	04.38691236	ttkntty1@yahoo.com	Kiểm nghiệm thuốc thú y, giám định chất lượng thuốc thú y	
18	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc thú y trung ương II	Số 2698/QĐ- BNN-TCCB, ngày 18/9/2006	Số 521/1 Hoàng Văn Thụ Q.Tân Bình, TP. H.C.M	Nông nghiệp	08.38118302	ttknttytu2@ hcm.vnn.vn	Kiểm nghiệm thuốc thú y, giám định chất lượng thuốc thú y	
19	Trung tâm Kiểm tra vệ sinh thú y trung ương I	2699/QĐ- BNN-TCCB, ngày 18/9/2006	Số 28 Ngõ 78 Phường Mai Đống Đa - Hà Nội	Nông nghiệp	04.38685432	ttvesinh1@ yahoo.com.vn	Xác định, giám định các chỉ tiêu vệ sinh thú y thuộc đối tượng phải kiểm tra vệ sinh thú y	
20	Trung tâm Kiểm tra vệ sinh thú y trung ương II	2700/QĐ- BNN-TCCB, ngày 18/9/2006	Số 521/1 Hoàng Văn Thụ Q.Tân Bình, TP. H.C.M	Nông nghiệp	08.38111802	Vstytw2@gmail.c om	Xác định, giám định các chỉ tiêu vệ sinh thú y thuộc đối tượng phải kiểm tra vệ sinh thú y	

14